

## ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYÊN GIÁP VỚI CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ

*Trung tướng Nguyễn Hữu Cường  
Tur lệnh Quân khu 4*

*Chiến thắng chiến dịch Điện Biên Phủ - một mốc son chói lọi trong lịch sử chống giặc ngoại xâm của dân tộc ta, đã giáng một đòn mạnh mẽ vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp, mở đầu cho phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc của các nước thuộc địa, báo hiệu sự sụp đổ của chế độ thực dân kiểu cũ trên toàn thế giới. Nó đã góp phần quyết định kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của dân tộc ta. Với cương vị là Tổng tư lệnh Bộ trưởng Quốc phòng, Tư lệnh - Bí thư Đảng ủy Chiến dịch, Đại tướng Võ Nguyên Giáp có vai trò to lớn, rất quan trọng đối với thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ.*

Từ cuối năm 1953, sau khi biết được một đại đoàn chủ lực của ta (Đại đoàn 316) tiến lên Tây Bắc, Nava - Tổng Chỉ huy quân Pháp ở Đông Dương lo sợ mất Tây Bắc và Thượng Lào, ngày 20 tháng 11 năm 1953 đã cho quân nhảy dù xuống Điện Biên Phủ và sau đó liên tục tăng quân, biến nơi đây thành một tập đoàn cứ điểm hùng thu hút, tiêu diệt lực lượng chủ lực của ta, giành thắng lợi có ý nghĩa quyết định cho cuộc chiến ở Đông Dương của chúng.

Vài ngày sau, ngày 23 tháng 11, Đại tướng Võ Nguyên Giáp chủ trì cuộc họp Bộ Tổng tư lệnh nhận định: “Địch nhảy dù xuống Điện Biên Phủ, mặc dù ta không phán đoán được cụ thể về địa điểm và thời gian nhưng cũng nằm trong phạm vi phán đoán trước của ta... rồi đây thay đổi thế nào, địch nhảy dù xuống Điện Biên Phủ cơ bản là có lợi cho ta”. Ngày 6 tháng 12 năm 1953, Bộ Chính trị tiến hành một cuộc họp quan trọng nghe Đại tướng Võ Nguyên Giáp thay mặt Tổng Quân ủy báo cáo quyết tâm tiến công địch ở Điện Biên Phủ qua đó đưa ra một quyết định mang tầm vóc lịch sử: Mở chiến dịch Điện Biên Phủ với bí danh “Trần Đình” và cử đồng chí Võ Nguyên Giáp làm Tư lệnh kiêm Bí thư Đảng ủy chiến dịch.

Đầu tháng 1 năm 1954, đồng chí Võ Nguyên Giáp lên đường đi chiến dịch với tinh thần quyết chiến quyết thắng. Trước khi đi Đại tướng được Bác Hồ nhắc: “*Trận này rất quan trọng, phải đánh cho thắng. Chắc thắng mới đánh, không chắc thắng không đánh*”. Khắc sâu lời căn dặn của Bác Hồ, trong suốt quá trình chỉ đạo chiến dịch, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã thể hiện vai trò to lớn, nổi bật những vấn đề sau đây:

Một là, luôn luôn nêu cao tinh thần quyết chiến, quyết thắng, kiên định với mục tiêu chiến lược trước bất kỳ hoàn cảnh nào.

Trong gần 130 ngày kể từ ngày nhận nhiệm vụ lên đường tới chiến trường Điện Biên Phủ mở chiến dịch cho đến ngày toàn thắng, tình hình địch thay đổi từng giờ, ngày 20 tháng 11 năm 1953, địch cho 6 tiểu đoàn nhảy dù xuống Điện Biên Phủ, đến 24 tháng 1 năm 1954, chúng đã có 11 tiểu đoàn và cho đến ngày mở chiến dịch 13 tháng 3 năm 1954, lực lượng địch đã có 12 tiểu đoàn và 7 đại đội bộ binh, 3 tiểu đoàn pháo binh, 1 tiểu đoàn công binh, 1 đại đội xe tăng, 1 phi đội máy bay và nhất là đã có sự can thiệp ngày càng sâu của đế quốc Mỹ vào chiến trường Đông Dương mà trực tiếp là Điện Biên Phủ.

Ngày 14 tháng 1 năm 1954, Đảng ủy Mặt trận thông qua quyết tâm chiến đấu chủ trương “đánh nhanh thắng nhanh”. Vì thời gian đầu địch nhảy xuống Điện Biên Phủ, lực lượng chưa nhiều, công sự chưa vững chắc, ta đã đề ra phương châm “đánh nhanh thắng nhanh”, tranh thủ tiêu diệt địch khi chúng còn sơ hở và đứng chân chưa vững. Theo phương châm đó, cách đánh của chiến dịch là: Dùng toàn bộ binh, hỏa lực, tác chiến hiệp đồng binh chủng, từ nhiều hướng đánh thẳng vào trung tâm phòng ngự của địch, hướng chính thọc sâu vào sở chỉ huy và trung tâm thông tin. Làm cho địch rối loạn ngay từ đầu, rồi đánh từ trong đánh ra, từ ngoài đánh vào, tiêu diệt tập đoàn cứ điểm trong 2 ngày 3 đêm. Nếu không “đánh nhanh thắng nhanh” địch sẽ tăng cường củng cố công sự sẽ khó đánh thắng.

Tuy nhiên, càng ngày địch càng không còn trong trạng thái phòng ngự lâm thời mà đã trở thành một tập đoàn cứ điểm phòng ngự kiên cố, Đại tướng Võ Nguyên Giáp phân vân lo lắng, so sánh lực lượng giữa ta và địch, đặc biệt là về vũ khí, trang bị, mặc dù ta đã được trang bị mới, mạnh hơn nhiều so với trước đó, nhưng vẫn còn yếu hơn địch rất nhiều, cho đến khi chỉ còn mấy tiếng đồng hồ trước khi nổ súng tiến công mở màn chiến dịch, đồng chí đã đề nghị thay đổi phương châm từ “đánh nhanh thắng nhanh” sang “đánh chắc tiến chắc” để bảo đảm nguyên tắc cao nhất là “đánh chắc thắng”.

Việc thay đổi trên đòi hỏi một quyết tâm rất lớn, bởi vì chuyển sang “đánh chắc tiến chắc” thì thời gian chuẩn bị cũng như thực hành chiến đấu đều phải kéo dài. Địch có thể tăng thêm lực lượng, củng cố công sự, làm cho tập đoàn cứ điểm càng vững chắc. Khó khăn về bảo đảm hậu cần sẽ tăng lên rất nhiều lần, nhất là khi mùa mưa đang đến gần, gây khó khăn không nhỏ đối với việc vận chuyển trên địa hình rừng núi. Bộ đội đánh nhiều ngày sẽ bị tiêu hao, mỏi mệt, sẽ giảm sút cả thể lực và tinh thần chiến đấu. Bởi vậy, lúc này có một số người chưa thông suốt với phương châm đánh chắc, tiến chắc là điều dễ hiểu.

Mọi mặt công tác được chuẩn bị lại mới mẻ về các mặt chiến thuật chiến đấu, công tác chính trị tư tưởng, công tác bảo đảm hậu cần, vật chất kỹ thuật... tất cả đều thử thách lòng tin và quyết tâm của cán bộ chỉ huy các cấp. Song mặc dù mọi người còn băn khoăn, suy nghĩ khác nhau, nhưng nhiệm vụ lui quân đã được triệt để chấp hành, biểu thị một niềm tin, một tinh thần kỷ luật tuyệt vời. Chính lòng tin vào cách mạng mà trực tiếp là vào người

Tổng chỉ huy đã giúp cho cán bộ các cấp đến chiến sỹ, dân công tham gia chiến dịch Điện Biên Phủ có một ý chí sắt đá, vượt qua mọi khó khăn “kéo pháo vào, kéo pháo ra”, kiên quyết tiêu diệt địch. Đồng chí nói: “Tiêu diệt tập đoàn cứ điểm là điều tất yếu mà quân đội ta phải trải qua, chúng ta nhất định phải hoàn thành nhiệm vụ cho kỳ được”. Tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ lúc này đã được xây dựng mạnh đến mức cả tướng Mỹ và toàn thể Bộ Chỉ huy quân Pháp đều cho rằng Điện Biên Phủ là pháo đài bất khả thất bại, đây là cơ hội vàng để nghiền nát Việt Minh, thậm chí chúng còn rải truyền đơn thách thức ta đánh vào Điện Biên Phủ.

Hai là, Đại tướng Võ Nguyên Giáp người cán bộ chỉ huy vừa có tầm nhìn chiến lược vừa sâu sát, tỷ mỉ đến từng chi tiết kể từ khi chuẩn bị đến suốt quá trình chiến dịch.

Cuối năm 1953, cuộc kháng chiến của nhân dân ta đã trải qua được 8 năm, quân đội ta, từ một đội quân chủ yếu thực hành chiến tranh du kích, đến nay đã mạnh lên rất nhiều với 6 đại đoàn chủ lực và vũ khí trang bị tương đối hiện đại. Biết được thái độ của Chính phủ Pháp là muốn rút ra khỏi cuộc chiến tranh Đông Dương và đế quốc Mỹ đang từng bước nhảy vào can thiệp, trực tiếp hỗ trợ cho cuộc chiến, vì vậy chiến dịch Điện Biên Phủ, ngay từ đầu được Đại tướng Võ Nguyên Giáp coi là một trận có ý nghĩa quyết định đến toàn bộ cuộc kháng chiến của quân và dân ta, cho nên chiến dịch này “chỉ được thắng”.

Ngoài việc tập trung lực lượng lớn cho chiến dịch Điện Biên Phủ, Tổng Tư lệnh còn triển khai toàn quân đẩy mạnh tiến công địch ở các chiến trường: Đồng bằng Bắc bộ, Mặt trận Bình-Trị-Thiên, chiến trường Liên khu 5 và cả chiến trường Lào, Cam-pu-chia. Về chiến lược, Kế hoạch Đông-Xuân 1953-1954 được triển khai trên cả nước đã buộc địch phải đi vào quỹ đạo cuộc chiến của ta, 80% quân số cơ động của địch đã phải phân tán ra khắp các chiến trường. Cái khó khăn nhất của Đại tướng là phải chiến đấu với kẻ thù mạnh hơn ta rất nhiều lần mà không được phép thua trong một trận đánh lớn Điện Biên Phủ, vì như vậy sẽ có thể thua cả cuộc chiến tranh.

Địch tập trung lực lượng lớn ở đồng bằng Bắc bộ để đối phó với bộ đội chủ lực ta, nhằm đè bẹp chiến tranh du kích và uy hiếp vùng tự do, nhưng dưới sự chỉ đạo của Đại tướng Võ Nguyên Giáp, ta đã không đưa lực lượng lớn về đồng bằng, không bảo vệ vùng tự do một cách thụ động mà mở các cuộc tấn công lên Tây Bắc, Trung-Hạ-Thượng Lào, Bắc Tây Nguyên... buộc địch phải đối phó một cách bị động. Khối cơ động của Na-va vì thế phải chia 5 xẻ 7, bị phân tán trên nhiều hướng: Điện Biên Phủ 17 tiểu đoàn (cả bộ binh và pháo binh), Sê-nô 10 tiểu đoàn, Plây-cu 4 tiểu đoàn, Luông-pha-băng 5 tiểu đoàn... đồng bằng Bắc bộ chỉ còn 5 tiểu đoàn, tạo điều kiện cho ta đẩy mạnh chiến tranh du kích ở vùng sau lưng địch. Như vậy, “Tướng Giáp” đã điều lực lượng địch đến những nơi có lợi cho ta, trong đó có Điện Biên Phủ - Điểm hẹn lịch sử.

Đối với Điện Biên Phủ, được Đại tướng nghiên cứu kỹ, so sánh lực lượng giữa ta và địch đến tận từng người, từng khẩu pháo, khẩu súng, từng quả đạn pháo, từng viên đạn súng cá nhân... Đại tướng yêu cầu cán bộ trinh sát nắm thật kỹ, thật chính xác về địch, báo cáo thật kỹ về về công sự, hàng rào, vật cản, cách bố trí lực lượng địch và luôn theo dõi, nắm chắc những thay đổi của chúng, những khó khăn của ta và cách khắc phục bảo đảm nhất. Tại Hội nghị cán bộ chiến dịch Kiểm điểm công tác chuẩn bị ngày 28 tháng 2 năm 1954, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã kết luận: Để đối phó với tập đoàn cứ điểm, có hai cách, một là kiềm chế giữ lực lượng địch ở tập đoàn cứ điểm và đánh mạnh ở những nơi địch sơ hở; hai là tiến công tiêu diệt tập đoàn cứ điểm. Tiêu diệt được tập đoàn cứ điểm mới gây cho địch một cục diện khủng hoảng và mới đánh bại được cố gắng lớn nhất của địch.

Ba là, Đại tướng Võ Nguyên Giáp luôn thực hiện dân chủ quân sự, phát huy tính chủ động sáng tạo, trí tuệ tập thể, sức mạnh tổng hợp của cán bộ, chiến sỹ.

Trước mỗi trận đánh, Đại tướng thường khuyến khích cán bộ nói hết những khó khăn để cùng bàn cách khắc phục. Chính nhờ đã thực hiện dân chủ quân sự đầy đủ mà trong chiến dịch Điện Biên Phủ, cán bộ và chiến sỹ ta đã sáng tạo ra nhiều phương pháp chiến đấu mới làm cho kẻ địch bất ngờ, không thể đối phó được, đó là những con cúi được quán bằng rơm, lá cây, dây leo để chống đỡ với những mảnh đạn cối của địch khi ta đào hầm đánh lán, dựa vào hệ thống trận địa đã đào đến gần cứ điểm địch, ta lán dần, dùng hỏa lực bắn sập dần từng lô cốt, phá nổ dần các bãi mìn, bí mật cắt dần dây kềm gai, hoặc đào đường hào ngầm, luôn vượt qua hàng rào rồi bất ngờ tiến công tiêu diệt địch. Cách đánh này gây cho địch thường xuyên căng thẳng, không biết ta đánh lúc nào mà đối phó, còn ta thì chủ động và hạn chế được thương vong. Trong quá trình bao vây, đánh lán càng về cuối chiến dịch càng có nhiều sáng kiến với những cách đánh thần kỳ. Từ những sáng kiến, những kinh nghiệm dân chủ quân sự, ta đã nhanh chóng chiếm được các điểm tựa ở phía tây và nam Mường Thanh, chia cắt hẳn sân bay, đến ngày 24 tháng 4 năm 1954 thì cắt đứt hoàn toàn sân bay, địch không thể hạ cánh tiếp tế lương thực thực phẩm, đạn dược cho Điện Biên Phủ. Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã biểu dương các đơn vị có thành tích cắt dạ dày của Điện Biên Phủ ngay tại chiến dịch.

Bốn là, Đại tướng Võ Nguyên Giáp nghiên cứu kỹ tình hình, chỉ đạo lực lượng ta lấy yếu đánh mạnh, lấy ít địch nhiều, tránh chỗ mạnh, đánh vào chỗ yếu của địch, vận dụng cách đánh thích hợp để giành thắng lợi.

Trong những năm 1951-1953, ta chủ trương kiềm chế giữ địch ở tập đoàn cứ điểm, tạm thời tránh chỗ mạnh, chọn những hướng địch sơ hở và yếu hơn để tiến công. Chủ trương đó đã đưa lại thắng lợi lớn ở các chiến dịch Hòa Bình, Tây Bắc, Thượng Lào... Tuy nhiên để đưa cuộc kháng chiến tiếp tục tiến lên, quân đội ta không chỉ dừng lại ở đó. Bộ

Tổng tham mưu đã triển khai nghiên cứu kỹ, có sự chuẩn bị về vũ khí, trang bị, trình độ kỹ chiến thuật cũng như tinh thần chiến đấu cho bộ đội để có thể đánh được tập đoàn cứ điểm mạnh.

Điện Biên Phủ là một tập đoàn cứ điểm rất mạnh, nhưng nó là một vị trí cô lập, xa căn cứ hậu phương của địch, mọi sự tăng viện đều dựa vào đường hàng không, nếu bị ta khống chế sân bay thì nó khó duy trì khả năng chiến đấu. Hơn nữa, thời tiết, địa hình rừng núi đã hạn chế ưu thế về không quân, pháo binh và xe tăng của chúng. Trong khi đó bộ đội ta có tinh thần chiến đấu cao, nhờ có ý chí quyết thắng, tài ba thao lược và tác phong gần gũi của vị Tổng Chỉ huy đã cảm hóa tinh thần chiến đấu của bộ đội ta. Đồng thời ta đã triển khai, thực hiện tốt việc huấn luyện, chỉnh huấn, chỉnh quân, do đó đã được chuẩn bị tốt về nhiều mặt khác để có thể tiêu diệt tập đoàn cứ điểm.

Hạ quyết tâm tiêu diệt địch ở tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, nhưng tiêu diệt bằng cách nào là trở ngại lớn nhất của Đại tướng Võ Nguyên Giáp – Tư lệnh chiến dịch. Từ những diễn biến nhanh chóng của tình hình, Đại tướng đã đề nghị Đảng ủy, Bộ chỉ huy chiến dịch thay đổi phương châm từ “đánh nhanh thắng nhanh” sang đánh chắc tiến chắc. Để thực hiện phương châm này, ta đã vận dụng cách đánh thích hợp, đó là vây hãm tập đoàn cứ điểm nói chung, trong từng trung tâm đề kháng nói riêng rồi tiến công tiêu diệt địch trong từng trung tâm đề kháng bằng áp đảo của hợp đồng các binh chủng.

Trong điều kiện có chút ưu thế tương đối về binh lực trên toàn chiến dịch, cách đánh này đã tạo điều kiện cho ta tập trung binh lực, hỏa lực giành ưu thế trong từng trận chiến đấu, bảo đảm chắc thắng trong từng trận. Đánh như vậy là bảo đảm phù hợp với trình độ bộ đội ta lúc bấy giờ và hoàn toàn chủ động về thời gian cũng như chủ động chọn mục tiêu tiến công. Trước khi bước vào chiến dịch, Đại tướng Võ Nguyên Giáp vẫn băn khoăn, cân nhắc rất kỹ về khả năng chắc thắng.

Trong các chiến dịch trước, thông thường mỗi trận chiến đấu chỉ kéo dài 3 – 5 tiếng đồng hồ rồi rút quân trước khi trời sáng, ta chỉ có khả năng tiêu diệt từng tiểu đoàn độc lập của địch trong công sự vững chắc. Tại Điện Biên Phủ làm thế nào để có thể chiến đấu cả đêm lẫn ngày và trên cả rừng núi lẫn đồng bằng như cánh đồng Mường Thanh, và có thể tiêu diệt nhiều tiểu đoàn địch, lại có công sự và thế liên hoàn vững chắc. Sự phát triển công sự chiến đấu thành một hệ thống trận địa tiến công và bao vây trong chiến dịch Điện Biên Phủ đã giải quyết thành công những vấn đề quan trọng đó. Với hàng trăm ki-lô-mét hào giao thông và chiến hào, ta đã bảo đảm việc cơ động lực lượng và chiến đấu liên tục dài ngày, bảo đảm sinh hoạt của bộ đội trong điều kiện không quân và pháo binh địch đánh phá vô cùng ác liệt. Đồng chí Đại tướng đã trực tiếp theo dõi việc đào trận địa của một tiểu đội theo yêu cầu đã đề ra, sau đó cùng các cán bộ rút kinh nghiệm để ra chỉ thị, hướng dẫn

cho các đơn vị về kích thước, tiêu chuẩn các loại hầm, hào và khối lượng đất đào trong một ngày.

Tại Hội nghị cán bộ chiến dịch, ngày 28 tháng 2 năm 1954, trong báo cáo “*Tích cực hoàn thành công tác chuẩn bị, tiêu diệt toàn bộ quân địch ở Điện Biên Phủ*” Đại tướng đã chỉ rõ: Địch có hỏa lực áp đảo về pháo binh và không quân, chưa bao giờ ta phải đương đầu với một lực lượng địch đông và mạnh như vậy. Trận đánh chỉ có thể thành công nếu ta biết khai thác tối đa những nhược điểm của quân địch và phát huy tối đa những điểm mạnh của ta. Muốn tiêu diệt quân địch ở Điện Biên Phủ không thể dùng cách đánh nhanh thắng nhanh mà phải tiến hành một trận đánh dài ngày, tiêu diệt từng trung tâm đề kháng của địch. Ta phải đánh địch trên địa hình đồi núi, cả ban đêm và ban ngày, cả mùa khô và mùa mưa. Đồng chí nhấn mạnh rằng lợi thế của ta ở Điện Biên Phủ là ta ở thế chủ động bao vây và tiến công, muốn đánh lúc nào thì đánh, địch ở thế phòng ngự, lúc nào cũng chờ đón một cuộc tiến công không biết lúc nào và đến từ đâu. Lợi thế này cho phép ta tự quyết định lựa chọn địa điểm, thời gian mở cuộc tiến công. Đánh hay không đánh đều có lợi cho ta. Thậm chí chỉ kìm giữ những lực lượng cơ động của địch một thời gian dài ở Điện Biên Phủ cho các chiến trường tiêu diệt địch thì ta đã giành một thắng lợi lớn trong Đông-Xuân này. Để khắc phục chỗ mạnh nhất của địch là không quân và trọng pháo, ta phải xây dựng trận địa bao gồm việc đưa pháo vào vị trí an toàn, đặt các cứ điểm của địch trong tầm bắn, bao vây, chia cắt và tiếp cận các cứ điểm địch bằng chiến hào, tiến tới cắt đứt sân bay, bóp nghẹt “con nhím” Điện Biên Phủ. Giờ nổ súng tiến công chỉ có thể bắt đầu khi ta xây dựng xong trận địa chiến hào bao vây và tiến công.

Ngoài trận địa bộ binh, ta còn xây dựng trận địa vững chắc cho pháo binh, trên các sườn núi, sườn đồi, kết hợp xây dựng nhiều trận địa giả để đánh lừa quân địch, đồng thời xây dựng Sở chỉ huy chiến dịch, Sở chỉ huy Đại đoàn đủ sức chịu đựng pháo 105 ly kể cả đạn xuyên và bảo đảm tuyệt đối bí mật kể cả khi chiến dịch đã bắt đầu. Vì vậy khi lựu pháo 105 của ta đã bắn mà địch vẫn không phát hiện được pháo của ta bắn chính xác vào chúng từ vị trí nào.

Dưới sự chỉ huy tài tình của Tổng Chỉ huy – Đại tướng Võ Nguyên Giáp, bằng cách đánh thích hợp, chỉ trong một thời gian ngắn, từ chỗ chỉ tiêu diệt được một tiểu đoàn địch trong công sự vững chắc, bộ đội ta đã có bước tiến vượt bậc tiêu diệt được 21 tiểu đoàn địch (cả bộ binh, dù, pháo binh và công binh) trong tập đoàn cứ điểm kiên cố lại trong điều kiện có ưu thế tuyệt đối về không quân, xe tăng và pháo binh khi mà tại mặt trận Điện Biên Phủ ta chỉ có hai tiểu đoàn lựu pháo, ba tiểu đoàn pháo cao xạ 37 ly. Đến 17 giờ ngày 7 tháng 5 năm 1954, chiến dịch Điện Biên Phủ giành thắng lợi hoàn toàn, ta bắt sống tướng Đờ Caxtori và toàn bộ ban tham mưu của tập đoàn cứ điểm. Đây là đòn tiến công tiêu diệt

lớn nhất, điển hình nhất và là sự phát triển đến đỉnh cao của nghệ thuật quân sự, nghệ thuật chiến dịch của quân và dân ta trong kháng chiến chống thực dân Pháp.

Đồng chí Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã đi xa, Kỷ niệm 60 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ, chúng ta càng ghi nhớ sâu sắc công lao to lớn về tài năng thao lược, phẩm chất, đạo đức, tác phong cao quý của đồng chí và quyết tâm noi gương học tập tấm gương của Người để không ngừng phấn đấu ra sức xây dựng quê hương đất nước ngày càng giàu mạnh./.

